

VẬN DỤNG CHIẾN LƯỢC SIÊU NHẬN THỨC TRONG DẠY HỌC ĐỌC HIỂU TIẾNG ANH CHO SINH VIÊN

Phạm Thị Bình, Nguyễn Thị Minh Nguyệt
Trường Đại học Công nghiệp Việt – Hưng

Tóm tắt: Trong bối cảnh giáo dục đại học chuyển sang định hướng phát triển năng lực, nâng cao hiệu quả dạy học đọc hiểu tiếng Anh là yêu cầu quan trọng. Tuy nhiên, nhiều sinh viên vẫn gặp khó khăn do thiếu chiến lược học tập phù hợp, thường đọc tuyến tính, phụ thuộc vào dịch từng từ và chưa chủ động lập kế hoạch, giám sát, điều chỉnh quá trình đọc. Điều này không chỉ hạn chế khả năng đọc hiểu mà còn ảnh hưởng đến năng lực tự học và tư duy độc lập. Dựa trên lý thuyết siêu nhận thức của Flavell và các nghiên cứu về chiến lược học tập ngoại ngữ, bài viết phân tích vai trò của chiến lược siêu nhận thức và đề xuất mô hình dạy đọc gồm ba giai đoạn: lập kế hoạch trước khi đọc (Planning), giám sát trong khi đọc (Monitoring) và tự đánh giá sau khi đọc (Evaluating). Mô hình hướng tới việc chuyển người học từ tiếp nhận thụ động sang chủ động kiểm soát quá trình nhận thức, qua đó nâng cao hiệu quả đọc hiểu, năng lực tự học, tư duy phản biện và khả năng tự điều chỉnh, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đại học.

Từ khóa: dạy học tiếng Anh; đọc hiểu; chiến lược siêu nhận thức; năng lực sinh viên; giáo dục đại học.

APPLICATION OF METACOGNITIVE STRATEGIES IN ENGLISH READING COMPREHENSION INSTRUCTION FOR UNIVERSITY STUDENTS

Abstract: In the context of higher education shifting toward a competency-based approach, improving the effectiveness of English reading comprehension instruction has become an important requirement. However, many students continue to experience difficulties due to the lack of appropriate learning strategies. They often read in a linear manner, rely heavily on word-for-word translation, and have not yet developed the ability to actively plan, monitor, and regulate their reading processes. These limitations not only hinder reading comprehension but also constrain the development of autonomous learning and independent thinking. Drawing on Flavell's theory of metacognition and previous studies on learning strategies in foreign language education, this paper examines the role of metacognitive strategies in English reading instruction and proposes a three-stage instructional model comprising pre-reading planning (Planning), monitoring during reading (Monitoring), and post-reading self-evaluation (Evaluating). The model aims to shift learners from passive information reception to active control of their cognitive processes, thereby enhancing English reading comprehension, autonomous learning, critical thinking, and self-regulation, while responding to current demands for innovation in higher education.

Keywords: English language teaching; reading comprehension; metacognitive strategies; student competence; higher education.

Nhận bài: 04/08/2026

Phản biện: 04/09/2026

Duyệt đăng: 07/09/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Ngày nay, tiếng Anh không chỉ là công cụ giao tiếp quốc tế mà còn trở thành phương tiện quan trọng để người học tiếp cận tri thức, nghiên cứu khoa học và phát triển nghề nghiệp. Đối với sinh viên đại học, kỹ năng đọc hiểu tiếng Anh giữ vai trò đặc biệt quan trọng bởi nhiều nguồn học liệu chuyên ngành, tài liệu tham khảo và công trình nghiên cứu quốc tế được công bố bằng tiếng Anh. Khả năng đọc hiểu hiệu quả không chỉ giúp người học tiếp nhận và xử lý thông tin mà còn góp phần hình thành năng lực tự học, tư duy phản biện và khả năng học tập suốt đời.

Mặc dù kỹ năng đọc hiểu đã được quan tâm trong chương trình đào tạo tiếng Anh tại các cơ sở giáo dục đại học, thực tiễn dạy học vẫn cho thấy sinh viên còn gặp nhiều khó khăn trong quá trình đọc. Một số sinh viên có xu hướng đọc theo từng từ, phụ thuộc vào từ điển hoặc chờ sự giải thích của giảng viên thay vì chủ động vận dụng các chiến lược đọc phù hợp với mục tiêu học tập.

Trong quá trình tiếp cận văn bản, người học chưa chú trọng tự kiểm tra mức độ hiểu, chưa biết điều chỉnh chiến lược khi gặp khó khăn và còn hạn chế trong việc tự đánh giá sau khi hoàn thành nhiệm vụ đọc. Những hạn chế này có thể khiến hoạt động đọc thiên về tiếp nhận thông tin một cách thụ động, từ đó ảnh hưởng đến hiệu quả đọc hiểu và sự phát triển năng lực tự học.

Những vấn đề trên cho thấy khó khăn trong đọc hiểu không chỉ liên quan đến vốn từ vựng hay kiến thức ngôn ngữ mà còn gắn với khả năng quản lý quá trình nhận thức của người học trong khi đọc. Theo các nghiên cứu về siêu nhận thức, người đọc hiệu quả không chỉ cần có kiến thức ngôn ngữ mà còn cần biết lập kế hoạch trước khi đọc, giám sát mức độ hiểu trong quá trình đọc và đánh giá kết quả sau khi hoàn thành nhiệm vụ. Khả năng nhận thức và điều chỉnh quá trình đọc này giúp người học lựa chọn chiến lược phù hợp, nhận diện và khắc phục khó khăn, qua đó hỗ trợ quá trình tiếp nhận và xử lý thông tin từ văn bản.

Xuất phát từ thực tiễn dạy học tiếng Anh tại Trường Đại học Công nghiệp Việt – Hung, bài viết tập trung phân tích cơ sở lý luận về chiến lược siêu nhận thức trong dạy học đọc hiểu tiếng Anh và đề xuất mô hình vận dụng theo ba giai đoạn: lập kế hoạch (Planning), giám sát (Monitoring) và tự đánh giá (Evaluating). Mô hình được đề xuất nhằm hướng dẫn sinh viên chủ động quản lý quá trình đọc, qua đó được kỳ vọng góp phần nâng cao hiệu quả đọc hiểu tiếng Anh, đồng thời phát triển năng lực tự học, tư duy phản biện và khả năng tự điều chỉnh của người học. Bài viết cũng làm rõ giá trị sự phạm và khả năng áp dụng của mô hình trong bối cảnh đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực người học.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Chiến lược siêu nhận thức trong dạy học đọc hiểu tiếng Anh

Trong nghiên cứu về học tập và nhận thức, siêu nhận thức (metacognition) là nền tảng quan trọng để giải thích sự khác biệt về hiệu quả học tập giữa những người học có trình độ ngôn ngữ tương đương. Flavell (1979) xác định siêu nhận thức gồm hai thành tố cốt lõi: nhận thức về hoạt động nhận thức của bản thân và khả năng điều hành các quá trình nhận thức nhằm đạt mục tiêu học tập. Theo đó, người học hiệu quả không chỉ biết cần học gì mà còn biết lập kế hoạch, theo dõi và điều chỉnh cách học trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trên nền tảng này, Baker và Brown (1984) chỉ ra rằng đọc hiểu không chỉ là giải mã ngôn ngữ mà còn là quá trình người đọc chủ động kiểm soát việc tiếp nhận và xử lý thông tin. Người đọc hiệu quả thường xác định mục tiêu trước khi đọc, giám sát mức độ hiểu trong khi đọc và đánh giá kết quả sau khi hoàn thành nhiệm vụ; trong khi người đọc yếu thường ít phát hiện điểm chưa hiểu và ít điều chỉnh chiến lược khi gặp khó khăn. Vì vậy, hiệu quả đọc hiểu phụ thuộc không chỉ vào kiến thức ngôn ngữ mà còn vào khả năng quản lý quá trình nhận thức.

Tiếp đó, O'Malley và Chamot (1990) xác định chiến lược siêu nhận thức là nhóm chiến lược có chức năng điều phối quá trình học ngoại ngữ thông qua ba hoạt động chính: lập kế hoạch, giám sát và tự đánh giá. Việc sử dụng các chiến lược này góp phần nâng cao hiệu quả xử lý thông tin và phát triển năng lực học tập tự điều chỉnh.

Từ góc độ giảng dạy, Anderson (2002) nhấn mạnh rằng chiến lược siêu nhận thức cần được

hướng dẫn một cách có hệ thống. Giảng viên cần hỗ trợ sinh viên xác định mục tiêu đọc, lựa chọn chiến lược, kiểm tra mức độ hiểu và điều chỉnh cách tiếp cận khi cần thiết. Việc rèn luyện thường xuyên không chỉ hỗ trợ đọc hiểu mà còn phát triển khả năng tự học và chuyển giao chiến lược sang các nhiệm vụ khác.

Bên cạnh đó, Vygotsky (1978) cung cấp cơ sở để lý giải quá trình hình thành năng lực này. Theo quan điểm kiến tạo xã hội, các chiến lược được phát triển thông qua tương tác, hỗ trợ và dần được nội hóa thành năng lực cá nhân. Vì vậy, hướng dẫn của giảng viên, hoạt động đọc hợp tác, thảo luận và phản hồi có thể giúp sinh viên chuyển dần từ phụ thuộc vào hỗ trợ bên ngoài sang tự lập kế hoạch, giám sát và đánh giá quá trình đọc.

Từ các quan điểm của Flavell (1979), Baker và Brown (1984), O'Malley và Chamot (1990), Anderson (2002) và Vygotsky (1978) có thể thấy rằng hiệu quả đọc hiểu không chỉ phụ thuộc vào kiến thức ngôn ngữ mà còn gắn với năng lực siêu nhận thức của người học. Ba hoạt động lập kế hoạch, giám sát và tự đánh giá vì vậy trở thành cơ sở lý luận cho việc đề xuất mô hình vận dụng chiến lược siêu nhận thức trong dạy học đọc hiểu tiếng Anh cho sinh viên.

2.2. Thực trạng dạy học đọc hiểu tiếng Anh và yêu cầu đổi mới phương pháp

Trong chương trình đào tạo tiếng Anh ở bậc đại học hiện nay, kỹ năng đọc hiểu có thể vẫn chủ yếu được tổ chức theo hướng truyền thống. Quá trình dạy học thường bắt đầu bằng việc giới thiệu từ vựng, giải thích cấu trúc ngữ pháp, sau đó yêu cầu sinh viên đọc văn bản và hoàn thành các câu hỏi kiểm tra mức độ hiểu. Cách tiếp cận này giúp người học nắm bắt được nội dung cơ bản của bài đọc và tạo điều kiện để giảng viên kiểm soát tiến độ giảng dạy. Tuy nhiên, hoạt động đọc chủ yếu vẫn tập trung vào kết quả cuối cùng mà chưa chú trọng đến việc hướng dẫn người học quản lý chính quá trình đọc của mình.

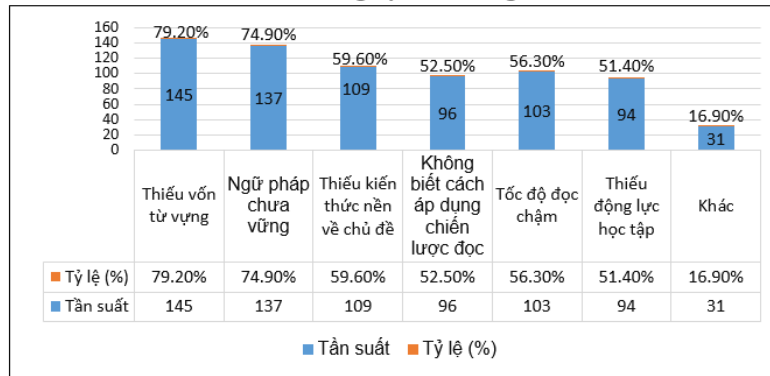
Thực tế giảng dạy cho thấy một số sinh viên vẫn có xu hướng đọc theo từng từ, phụ thuộc vào từ điển và ít khai thác ngữ cảnh để hiểu văn bản. Khi gặp văn bản dài hoặc phức tạp, người học dễ mất định hướng và gặp khó khăn trong việc lựa chọn, điều chỉnh chiến lược đọc. Bên cạnh đó, hoạt động sau đọc thường tập trung vào kiểm tra đáp án hơn là giúp sinh viên nhìn lại quá trình đọc, đánh giá hiệu quả của chiến lược và rút kinh nghiệm cho những nhiệm vụ tiếp theo. Những

biểu hiện này cho thấy sự cần thiết của việc phát triển khả năng tự giám sát và điều chỉnh quá trình đọc ở người học.

Những nhận định trên được làm rõ qua kết quả khảo sát được thực hiện trong khuôn khổ đề tài

nghiên cứu khoa học cấp trường tại Trường Đại học Công nghiệp Việt – Hưng. Khảo sát được tiến hành với 183 sinh viên, tập trung vào những khó khăn trong quá trình đọc hiểu và nhu cầu cải thiện kỹ năng này. Kết quả khảo sát được trình bày dưới đây.

Hình 1. Các khó khăn trong đọc hiểu tiếng Anh của sinh viên



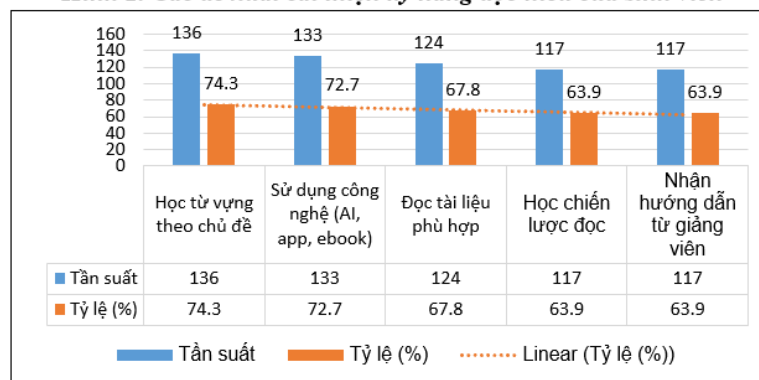
Nguồn: Kết quả khảo sát của nhóm nghiên cứu

Kết quả cho thấy khó khăn trong đọc hiểu của sinh viên không chỉ xuất phát từ những hạn chế về kiến thức ngôn ngữ như từ vựng và ngữ pháp. Một bộ phận đáng kể sinh viên còn gặp khó khăn trong việc lựa chọn và vận dụng cách thức đọc phù hợp, đồng thời chưa có đủ kiến thức nền để hỗ trợ quá trình kiến tạo ý nghĩa từ văn bản. Đặc biệt, tỷ lệ 52,5% sinh viên không biết cách áp dụng chiến lược đọc là một kết quả đáng chú ý đối với định hướng của nghiên cứu này. Điều đó

gợi ý rằng bên cạnh việc bổ sung kiến thức ngôn ngữ, cần quan tâm đến việc giúp sinh viên nhận thức rõ hơn về quá trình đọc, biết xác định mục đích và cách thức đọc trước khi đọc, theo dõi mức độ hiểu trong khi đọc và tự đánh giá kết quả sau khi đọc.

Đáng chú ý, khi được hỏi về những hình thức có thể giúp cải thiện kỹ năng đọc hiểu, sinh viên đưa ra nhiều đề xuất khác nhau. Kết quả được thể hiện trong Hình 2.

Hình 2. Các đề xuất cải thiện kỹ năng đọc hiểu của sinh viên



Nguồn: Kết quả khảo sát của nhóm nghiên cứu

Trong số các đề xuất, học từ vựng theo chủ đề được lựa chọn nhiều nhất với 136 sinh viên (74,3%), tiếp theo là sử dụng công nghệ như AI, ứng dụng và sách điện tử với 133 sinh viên (72,7%). Có 124 sinh viên (67,8%) đề xuất sử dụng tài liệu phù hợp với trình độ và nhu cầu học tập; 117 sinh viên (63,9%) mong muốn được học các chiến lược đọc và 117 sinh viên (63,9%) mong muốn nhận được sự hướng dẫn từ giảng viên.

Kết quả cho thấy sự tương ứng giữa khó khăn và nhu cầu của sinh viên. Hơn một nửa số sinh

viên chưa biết cách áp dụng chiến lược đọc, trong khi 63,9% mong muốn được học các chiến lược này và 63,9% cần sự hướng dẫn từ giảng viên. Điều đó cho thấy người học không chỉ gặp khó khăn trong việc hiểu văn bản mà còn thiếu phương pháp kiểm soát quá trình đọc.

Từ góc độ dạy học, kết quả này gợi mở sự cần thiết của cách tiếp cận giúp sinh viên không chỉ biết đọc nội dung gì mà còn biết đọc như thế nào. Việc vận dụng chiến lược siêu nhận thức có thể

đáp ứng yêu cầu này thông qua ba hoạt động: lập kế hoạch trước khi đọc, giám sát trong khi đọc và tự đánh giá sau khi đọc. Cách tiếp cận này phù hợp với định hướng giáo dục đại học phát triển năng lực, trong đó đọc hiểu gắn với năng lực tự học, tư duy phản biện và khả năng tự điều chỉnh.

2.3. Vận dụng các chiến lược siêu nhận thức nhằm nâng cao hiệu quả đọc hiểu tiếng Anh cho sinh viên

Trên cơ sở lý thuyết siêu nhận thức và thực tiễn dạy học tiếng Anh ở bậc đại học, bài viết đề xuất mô hình đọc hiểu gồm ba giai đoạn: lập kế hoạch trước khi đọc (Planning), giám sát trong khi đọc (Monitoring) và tự đánh giá sau khi đọc (Evaluating). Ba giai đoạn liên kết thành một chu trình, giúp người học từng bước chủ động kiểm soát quá trình đọc.

Thứ nhất, phát triển năng lực lập kế hoạch trước khi đọc (Planning)

Ở giai đoạn này, sinh viên xác định mục tiêu đọc, yêu cầu nhiệm vụ và lựa chọn chiến lược phù hợp với loại văn bản. Giảng viên có thể kích hoạt kiến thức nền thông qua tiêu đề, hình ảnh, từ khóa hoặc câu hỏi gợi mở, đồng thời khuyến khích sinh viên dự đoán chủ đề, cấu trúc và nội dung văn bản.

Sinh viên cũng cần phân biệt và lựa chọn các chiến lược như đọc lướt để xác định ý chính (skimming), đọc quét để tìm thông tin cụ thể (scanning) và đọc kỹ để phân tích nội dung (careful reading). Việc lựa chọn chiến lược phù hợp giúp người học sử dụng thời gian hiệu quả hơn và hạn chế thói quen đọc tuần tự từng từ.

Thứ hai, tăng cường giám sát và điều chỉnh trong quá trình đọc (Monitoring)

Trong quá trình đọc, sinh viên thường xuyên kiểm tra mức độ hiểu thông qua tự đặt câu hỏi, xác định ý chính, đối chiếu với dự đoán ban đầu và nhận diện nội dung chưa rõ. Khi gặp khó khăn,

người học có thể đọc lại, suy đoán nghĩa từ ngữ cảnh, thay đổi tốc độ đọc hoặc chuyển sang chiến lược phù hợp hơn.

Giảng viên có thể sử dụng kỹ thuật Think-Aloud để giúp sinh viên diễn đạt quá trình suy luận khi xử lý văn bản. Qua đó, người học nhận thức rõ hơn về chiến lược mình đang sử dụng, còn giảng viên có thể nhận diện khó khăn và hỗ trợ kịp thời. Việc thực hành thường xuyên góp phần chuyển dần quyền kiểm soát hoạt động đọc từ giảng viên sang người học.

Thứ ba, hình thành năng lực tự đánh giá sau khi đọc (Evaluating)

Sau khi hoàn thành nhiệm vụ, sinh viên cần đánh giá không chỉ kết quả mà cả quá trình đọc. Các hình thức như tóm tắt văn bản, trả lời câu hỏi phản tư, bảng tự đánh giá hoặc nhật ký đọc hiểu giúp người học xem xét mức độ hoàn thành mục tiêu, nhận diện chiến lược hiệu quả và xác định điểm cần cải thiện.

Hoạt động này giúp sinh viên tích lũy kinh nghiệm cho các nhiệm vụ tiếp theo, đồng thời góp phần phát triển năng lực tự học và tự điều chỉnh. Khi khả năng tự đánh giá được hình thành, vai trò của giảng viên chuyển dần từ truyền đạt kiến thức sang tổ chức, định hướng và hỗ trợ quá trình học tập.

Mô hình tích hợp chiến lược siêu nhận thức trong dạy học đọc hiểu

Ba giai đoạn Planning – Monitoring – Evaluating có mối quan hệ liên tục. Kết quả tự đánh giá là cơ sở để người học điều chỉnh mục tiêu, chiến lược và kế hoạch cho nhiệm vụ đọc tiếp theo. Chu trình này có thể được lặp lại trong nhiều nhiệm vụ, giúp sinh viên từng bước chuyển từ thực hiện chiến lược dưới sự hướng dẫn của giảng viên sang vận dụng độc lập trong các bối cảnh học tập khác nhau.

Giai đoạn	Mục tiêu	Hoạt động của sinh viên	Vai trò của giảng viên	Sản phẩm
Planning	Định hướng hoạt động đọc	Xác định mục tiêu, dự đoán nội dung, lựa chọn chiến lược	Gợi mở, hướng dẫn	Kế hoạch đọc
Monitoring	Kiểm soát quá trình đọc	Tự đặt câu hỏi, kiểm tra mức độ hiểu, điều chỉnh chiến lược	Think-Aloud, phản hồi, hỗ trợ	Ghi chú /điều chỉnh
Evaluating	Đánh giá kết quả và quá trình	Tự đánh giá, phản tư, xác định điểm cần cải thiện	Hướng dẫn phản hồi	Bảng tự đánh giá /nhật ký đọc

Bảng 1. Mô hình vận dụng chiến lược siêu nhận thức trong dạy học đọc hiểu tiếng Anh

Nguồn: Tác giả đề xuất

Với cách tiếp cận này, trọng tâm của dạy học không chỉ dừng ở việc truyền đạt nội dung văn bản mà còn hướng đến phát triển năng lực nhận thức bậc cao, giúp sinh viên biết lập kế hoạch, kiểm soát và đánh giá hoạt động học tập của bản thân. Cách tiếp cận này được kỳ vọng góp phần hỗ trợ nâng cao hiệu quả đọc hiểu tiếng Anh, đồng thời phát triển năng lực tự học, tư duy phản biện và khả năng thích ứng với các yêu cầu học tập trong môi trường giáo dục hiện đại.

2.4. Giá trị sư phạm và khả năng áp dụng của mô hình

Việc vận dụng chiến lược siêu nhận thức trong dạy học đọc hiểu tiếng Anh không chỉ hỗ trợ nâng cao hiệu quả đọc mà còn góp phần phát triển năng lực tự học và tự điều chỉnh của sinh viên. Thông qua các hoạt động lập kế hoạch, giám sát và tự đánh giá, người học được hướng dẫn đọc có mục đích, lựa chọn chiến lược phù hợp, khai thác ngữ cảnh, xác định ý chính và chủ động điều chỉnh cách tiếp cận khi gặp khó khăn. Qua đó, mô hình góp phần phát triển tư duy phản biện, khả năng giải quyết vấn đề và tính độc lập trong học tập.

Đối với giảng viên, mô hình hỗ trợ chuyển từ vai trò truyền đạt kiến thức sang tổ chức, hướng dẫn và hỗ trợ quá trình học tập. Các kỹ thuật như kích hoạt kiến thức nền, suy nghĩ thành lời (Think-Aloud), bảng kiểm giám sát và nhật ký đọc hiểu giúp tăng cường tương tác, đồng thời tạo cơ sở để theo dõi quá trình học tập của sinh viên thay vì chỉ đánh giá kết quả cuối cùng.

Mô hình có tính linh hoạt, không phụ thuộc vào một giáo trình hay loại văn bản cụ thể và có thể điều chỉnh theo trình độ người học, mục tiêu học phần và đặc điểm lớp học. Vì vậy, mô hình có

thể được áp dụng trong các học phần tiếng Anh cơ bản, tiếng Anh chuyên ngành và các chương trình đào tạo theo định hướng phát triển năng lực. Ngoài ra, việc kết hợp với LMS, biểu mẫu điện tử và các công cụ hỗ trợ đọc hiểu có thể giúp cung cấp phản hồi, theo dõi tiến trình và hỗ trợ hoạt động tự đánh giá ngoài giờ học. Nhờ đó, mô hình có tiềm năng thúc đẩy học tập cá nhân hóa, học tập kết hợp và quá trình chuyển đổi số trong giáo dục đại học.

III. KẾT LUẬN

Chiến lược siêu nhận thức là một hướng tiếp cận phù hợp trong dạy học đọc hiểu tiếng Anh theo định hướng phát triển năng lực. Trên cơ sở phân tích lý luận và thực trạng, bài viết đề xuất mô hình ba giai đoạn Planning – Monitoring – Evaluating, nhằm hướng sinh viên từ tiếp nhận văn bản thụ động sang chủ động lập kế hoạch, giám sát và tự đánh giá quá trình đọc.

Mô hình có tiềm năng nâng cao hiệu quả đọc hiểu, đồng thời hỗ trợ phát triển năng lực tự học, tư duy phản biện và khả năng tự điều chỉnh. Bên cạnh đó, mô hình có thể áp dụng linh hoạt trong nhiều học phần tiếng Anh và tích hợp với các nền tảng học tập số để tăng cường tương tác và hỗ trợ học tập ngoài lớp.

Tuy nhiên, hiệu quả của mô hình phụ thuộc vào năng lực hướng dẫn chiến lược của giảng viên và mức độ thực hành thường xuyên của sinh viên. Các nghiên cứu tiếp theo cần tiến hành thực nghiệm với quy mô mẫu lớn hơn, đánh giá sự thay đổi về năng lực đọc hiểu trước và sau can thiệp, xem xét hiệu quả của từng nhóm chiến lược và khả năng tích hợp mô hình với môi trường học tập số trong giáo dục đại học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Phạm Hải Yến (2025). Một số yếu tố ảnh hưởng đến việc đọc hiểu tiếng Anh chuyên ngành ở Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh. *Tạp chí Tâm lý - Giáo dục*, Tập 31, số 08, tháng 08/2025.
- Anderson, N. J. (2002). The role of metacognition in second language teaching and learning. *ERIC Digest*.
- Baker, L., & Brown, A. L. (1984). Metacognitive skills and reading. In P. D. Pearson (Ed.), *Handbook of reading research* (Vol. 1, pp. 353–394). Longman.
- Flavell, J. H. (1979). Metacognition and cognitive monitoring: A new area of cognitive-developmental inquiry. *American Psychologist*, 34(10), 906–911. <https://doi.org/10.1037/0003-066X.34.10.906>
- O'Malley, J. M., & Chamot, A. U. (1990). *Learning strategies in second language acquisition*. Cambridge University Press.
- Vygotsky, L. S. (1978). *Mind in society: The development of higher psychological processes*. Harvard University Press.